Kỹ thuật nuôi và phòng bệnh cá vược trắng

*** Mật độ nuôi :**

- Ươm cá giống, cỡ giống 3,5 cm, ương 1,5 - 2 vạn con/667 m2, nước ao sâu 90 cm, có một máy quạt nước.

- Nuôi cá thịt : cỡ giống 10 - 12 cm, thả 3.000 - 3.500 con/667m2, nước ao sâu 90 cm, có 1 máy quạt nước.

*** Quản lý hằng ngày**

Tẩy dọn khử trùng ao trước khi thả cá, dùng vôi hoặc chlorine. Thường nuôi bằng thức ăn công nghiệp dạng viên nổi, hàm lượng đạm 42% (đối với cá lúc nhỏ) và 36 - 41% đối với cá lớn. Lượng cho ăn hằng ngày từ 3 - 5% trọng lượng cá, mỗi ngày cho ăn 2 - 3 lần, nghiêm chỉnh thực hiện nguyên tắc cho ăn theo bốn định (điểm, giờ, lượng, chất).

*** Phòng bệnh**

Loài cá vược này có sức kháng bệnh khoẻ nhưng vẫn phải chú ý làm tốt công tác phòng bệnh. Mùa Xuân - Hè phòng bằng rắc thuốc lân hữu cơ 0,3 - 0,7 g/m3 hoặc vôi sống 15g/m3, 2 - 3 tuần 1 lần để diệt ký sinh trùng; mùa Thu - Đông phải dùng thuốc diệt khuẩn, 3 - 4 tuần rắc 1 lần.

*** Thu hoạch**

Trước khi xuất bán 4 - 6 tuần, hoà 15 kg vôi sống rắc đều lên 667 m2 ao sâu 90 cm; 5 - 7 ngày làm 1 lần. Làm như vậy khử được mùi tanh của cá, tăng chất lượng cá bán.

Ở Ôxtrâylia, nuôi cá vược trắng cỡ 5 g/con, mật độ thả 20.000 con/ha, tỷ lệ sống 98%, thời gian nuôi 17 tháng, hệ số thức ăn 2 : 1, thu hoạch sản lượng 10 tấn/ha, giá 7 đô la/1kg. Cá vược trắng được chọn là 1 trong 6 loài nuôi cá có triển vọng sinh lợi, sản lượng cá này ở Ôxtrâylia năm 1998 - 1999 đạt 98.000 tấn, giá trị 441 triệu đôla.

Năm 1996 Công ty Thuỷ sản Xương Thịnh ở Tuyển châu tỉnh Phúc Kiến (Trung Quốc) đã nhập giống cá vược trắng về nuôi ở các điều kiện sinh thái khác nhau và đã xây dựng thành qui trình nuôi.

Nên nghiên cứu để nhập loài cá vược trắng, góp phần tăng đối tượng nuôi cá có giá trị cao.